TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST
Ngày 22/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Như Nguyệt

2. Ông Huỳnh Lý Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại Phòng xử án hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phồng Kim H; sinh ngày 03/7/1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: xx Đường 3/2, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phồng Minh T và bà Vòng Ngọc A; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/3/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 11 áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, đến ngày 15/6/2019 chấp hành xong; nhân thân: Ngày 29/9/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", theo bản án số 1501/2006/HSST. Ngày 08/7/2008 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 3 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo bản án số 164/2008/HSST. Ngày 28/01/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 11 ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng theo quyết định số 75/QĐ-UBND. Ngày 22/11/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 11 đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời hạn 24 tháng theo quyết định số 820/QĐ-UBND; bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Ông Lê Hoàng H, sinh năm 1966; địa chỉ: x Tân Phước, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Ông Lê Văn L, sinh năm 1968; địa chỉ: xx Phó Cơ Điều, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 29/01/2020, tại trước số nhà xx Tạ Uyên, Phường x, Quận 11, Tổ tuần tra Công an Phường 6, Quận 11 phát hiện đối tượng Phồng Kim H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Tổ tuần tra phát hiện trong túi quần jeans phía trước bên phải của đối tượng H có 01 gói nylon chứa chất tinh thể không màu. Đối tượng H khai chất tinh thể trên là ma túy do đối tượng mua về sử dụng nên Tổ tuần tra đã đưa đối tượng và vật chứng về trụ sở Công an Phường 6, Quận 11 lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. (BL 58-59).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành trưng cầu giám định gói tinh thể không màu thu giữ của đối tượng H. Tại Bản Kết luận giám định số 250/KLGĐ-H ngày 06/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh xác định: "*Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3334g (không phẩy ba ba ba bốn gam), loại Methamphetamine*". (BL 20)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, bị can Phồng Kim H khai nhận: Bản thân bị can H nghiện ma túy nên vào khoảng 04 giờ sáng ngày 29/01/2020, bị can đi xe ôm sang Quận 8 tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến gần Cầu số 2 trên đường Bến Bình Đông, Phường 14, Quận 8, bị can H gặp và mua ma túy của một người thanh niên khoảng 25 tuổi với giá 200.000 đồng. Bị can H bỏ gói ma túy vào túi quần mang về tìm chỗ sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 20 phút ngày 29/01/2020, khi bị can H đang trên đường đi bộ về nhà thì bị Công an Phường 6, Quận 11 kiểm tra, phát hiện và bắt giữ như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành xác minh đối tượng thanh niên bán ma túy cho bị can H tại Công an Phường 14, Quận 8 nhưng không xác định được đối tượng có đặc điểm nhận dạng như bị can H mô tả. (BL 87).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã phối hợp với Bệnh viện Quận 11 tiến hành xét nghiệm chất ma tuý qua nước tiểu đối với bị can Phồng Kim H. Kết quả xét nghiệm cho thấy bị can H có sử dụng ma tuý loại Methamphetamine và Amphetamine (BL 63-64).

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm có:

- Một gói niêm phong ghi số vụ 250 bên ngoài có chữ ký giám định viên và cán bộ điều tra bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Một chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị can H. (BL 26)

Tại Bản cáo trạng số 39/CT-VKSQ11 ngày 20/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Phồng Kim H tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo

quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phồng Kim H có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng như sau: Tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo một điện thoại di động hiệu OPPO màu đen.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 29/01/2020, tại trước nhà số xx Tạ Uyên, Phường x, Quận 11, bị cáo Phồng Kim H đã có hành vi cất giữ tại túi quần jeans phía trước bên phải một gói nylon bên trong có chứa chất tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3334g (không phẩy ba ba ba bốn gam), loại Methamphetamine.

Bị cáo Phồng Kim H khai nhận có sử dụng và nghiện chất ma túy từ năm 2008. Lời khai này phù hợp với thời gian bị cáo bị xử phạt tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" vào năm 2008 và các lần bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc vào các năm 2011 và năm 2013 và phù hợp với kết quả xét nghiệm chất ma túy qua nước tiểu của bị cáo do Bệnh viện Quận 11 thực hiện vào ngày 29/01/2020.

Bị cáo Phồng Kim H cất giấu ma túy nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển. Song do nghiện ma túy và muốn thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất gây nghiện, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, chống lại chủ trương bài trừ tệ nạn ma túy của Nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo tàng trữ chất ma túy là loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3334g (không phẩy ba ba ba bốn gam) nên thuộc trường hợp phạm tội quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là một gói niêm phong ghi vụ số 250, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ. Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với vật chứng là một chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo H. Bị cáo không sử dụng tài sản trên vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét giải quyết trả lại tài sản cho bị cáo.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phồng Kim H, điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xem xét vai trò, trách nhiệm của các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng là thanh niên đã có hành vi bán chất ma túy cho bị cáo Phồng Kim H vào sáng ngày 29/01/2020 tại khu vực Cầu số 2, đường Bến Bình Đông, Phường 14, Quận 8 do chưa xác định được lai lịch của đối tượng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ; khi điều tra, truy xét được sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phồng Kim H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phồng Kim H 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/01/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy một gói được niêm phong bên trong có ma túy còn lại sau khi giám định (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 41/ĐCSMT ngày 13/4/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Trả lại cho bị cáo Phồng Kim H một chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 14/ĐCSMT ngày 30/01/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Cơ Dũng